

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *938* /UBND-NCVX

Quảng Bình, ngày 17 tháng 5 năm 2023

V/v cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Năm 2022, Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh đạt **83,59** điểm, xếp thứ **45/63** tỉnh, thành phố, giảm **2,22** điểm và giữ nguyên thứ hạng so với năm 2021; Chỉ số Hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh đạt **80,43%**, xếp thứ **28/63** tỉnh, thành phố, tăng **32** bậc so với năm 2021; Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của tỉnh đạt **42,76** điểm, xếp thứ **25/61** tỉnh, thành phố, giảm **0,81** điểm và giảm **08** bậc so với năm 2021. Để tiếp tục cải thiện kết quả các Chỉ số liên quan công tác cải cách hành chính của tỉnh năm 2023, khắc phục những tồn tại, hạn chế và thực hiện hiệu quả, thực chất công tác cải cách hành chính trong thời gian tới, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 1071/TB-VPUKND ngày 24/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh sau Hội nghị đẩy mạnh các giải pháp nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI; chủ động tham mưu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2023 và Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức về kết quả các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Quảng Bình năm 2022, hoàn thành trước **30/6/2023**; đồng thời chỉ đạo công chức thuộc thẩm quyền quản lý tham mưu khắc phục sớm những nội dung còn yếu, còn mất điểm tại Báo cáo số 783/BC-SNV ngày 08/5/2023 của Sở Nội vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện cải cách hành chính, nhất là khắc phục các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra.

- Đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn, cập nhật đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ lên Cổng Dịch vụ công tỉnh; tập trung rà soát, tái cấu trúc và hoàn thiện toàn bộ quy trình nghiệp vụ các Dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp theo hướng thuận lợi cho người dân theo chỉ đạo của UBND



tỉnh tại Công văn số 715/UBND-KSTT ngày 19/4/2023 về đẩy nhanh tiến độ tái cấu trúc quy trình, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Hoàn thành chỉ tiêu cam kết sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến theo Công văn số 245/UBND-KSTT ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về công khai chỉ tiêu cam kết thực hiện dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến. Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ, chịu trách nhiệm quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 822/UBND-NCVX ngày 05/5/2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Nâng cao tỷ lệ Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thực hiện 100% văn bản trao đổi dưới dạng điện tử.

- Thực hiện giải ngân 100% vốn đầu tư công theo Kế hoạch; tăng mức tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập và giảm chi ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chủ động tham mưu sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định.

- Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị đổi mới cách làm việc, giải quyết thủ tục hành chính hướng đến người dân, phấn đấu mục tiêu đạt mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 trên 85%, đến năm 2025 đạt 95% trở lên.

- Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố, ngoài các nội dung trên cần tập trung chỉ đạo thực hiện:

- + Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đền bù trên Trang thông tin điện tử của huyện, thị xã, thành phố. Cập nhật, nâng cấp Trang thông tin điện tử dễ tra cứu, dễ sử dụng, đặc biệt là tăng cường phúc đáp các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Trang thông tin điện tử.

- + Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn công khai danh sách hộ nghèo; thu, chi ngân sách xã, phường, thị trấn trên Trang thông tin điện tử và tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn; đảm bảo cơ sở hạ tầng, môi trường, nhất là nguồn nước sinh hoạt cho người dân.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; đề xuất giải pháp cải thiện các Chỉ số liên quan công tác cải cách hành chính tỉnh.

- Chủ trì triển khai công tác kiểm tra, hướng dẫn cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính thường xuyên và đột xuất tại các cơ quan, đơn vị.

- Lựa chọn, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022, hoàn thành trước 30/6/2023.

- Tham mưu trình UBND tỉnh triển khai thực hiện nâng cấp, mở rộng, xây dựng thêm chức năng phục vụ triển khai phần mềm chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức tới cấp xã thuộc các huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND tỉnh thực hiện chủ trương giảm 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021 theo

Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trong tháng 11/2023.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm xử lý công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 822/UBND-NCVX ngày 05/5/2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Tăng cường thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra việc công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính một số lĩnh vực, như: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép đầu tư, cấp phiếu lý lịch tư pháp và các thủ tục liên quan đến lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội...

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo hoặc hướng dẫn theo thẩm quyền các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tham mưu xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương; thường xuyên rà soát tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết các nội dung do văn bản QPPL cấp trên giao; rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành nhằm phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật để tham mưu trình cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị địa phương kịp thời tổ chức thi hành pháp luật, qua đó nhằm phát hiện các quy định còn bất cập, không khả thi, không phù hợp với tình hình thực tiễn để kiến nghị hoặc tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong quá trình áp dụng.

5. Sở Tài chính

- Báo cáo định kỳ tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công hàng năm theo quy định. Tham mưu UBND tỉnh đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Tham mưu UBND tỉnh giải pháp để thực hiện giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021 đạt 10%; đề xuất phương án miễn giảm phí, lệ phí sử dụng Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân tham gia thực hiện.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị đề xuất giải pháp cải thiện kết quả lĩnh vực Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trong Bộ chỉ số cải cách hành chính; Tiêu chí Quản trị điện tử trong Bộ chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); hoàn thành trong tháng 9/2023.

- Tham mưu UBND tỉnh giải pháp thực hiện tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%; tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến của Dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt cao hơn chỉ tiêu UBND tỉnh giao hàng năm; triển khai trung tâm dữ liệu chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây; số dịch vụ dữ liệu dành cho tỉnh, thành phố có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NDXP) được khai thác, sử dụng đạt 100%.

- Xây dựng, hoàn thiện quy trình, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, mục tiêu từ 01/6/2023 người dân không phải cung cấp lại thông tin khi thực hiện thủ tục hành chính. Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

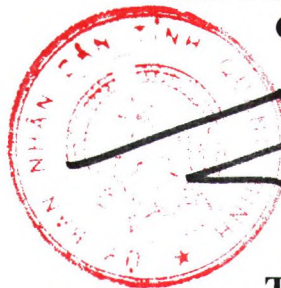
Tham mưu UBND tỉnh giải pháp để nâng cao tỷ lệ thành lập mới doanh nghiệp; tăng tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp, đảm bảo cao hơn năm 2022; có giải pháp tăng thu ngân sách tỉnh; đạt 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc, triển khai thực hiện; có các giải pháp để nâng cao các Chỉ số, Tiêu chí, Tiêu chí thành phần có liên quan và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Ban chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thắng